

Ngày 13/05/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
FPT: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 15%

FPT - CTCP FPT - Ngày 27/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 30/5. Cổ tức sẽ được chi trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ phát hành là 15%, như vậy dự kiến FPT sẽ phát hành khoảng gần 60 triệu cổ phiếu trong đợt trả cổ tức này.

PXS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%

PXS - CTCP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí - Ngày 26/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức còn lại của năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 27/5. Theo đó, cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ 10/6/2016.







CLL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 17%

CLL - CTCP Cảng Cát Lái - Ngày 23/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức năm 2015 và tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2016. Theo đó, cổ tức năm 2015 sẽ được chi trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 17%.

KBT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 22%

KBT - CTCP Gạch ngói Kiên Giang - 16/05 là ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt tỷ lệ 22%. Theo đó, công ty sẽ thanh toán cổ tức vào ngày 10/06.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 9.38	17,720.50
	Nasdaq	↓ -23.35	4,737.33
	S&P 500	↓ -0.35	2,064.11
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -58.30	6,104.19
	DAX 	↓ -113.20	9,862.12
CHÂU Á 	CAC 40 	↓ -23.40	4,293.27
	Nikkei 225	↓ -81.35	16,564.99
CHÂU Á 	Hang Seng	↓ -139.83	19,915.46
	Shanghai	↓ -1.18	2,835.86

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 13/05/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Xuất khẩu đường Việt sụt giảm, thế giới lo hụt cung 6,8 triệu tấn

Dự báo, sản lượng đường sẽ thiếu hụt 6,8 triệu tấn thay vì mức 4,7 triệu tấn dự báo trước đó, do sản lượng giảm ở Ấn Độ và Thái Lan. Tuy vậy, việc xuất khẩu đường của Việt Nam lại gặp khó khăn lớn khi Trung Quốc ra nhiều biện pháp hạn chế. Vụ sản xuất 2015 - 2016, các nhà máy ép mía dự kiến đạt 1,56 triệu tấn đường, trong đó đường luyện là 750.000 tấn. Nguồn cung đạt 1,881 triệu tấn, nhu cầu tiêu thụ khoảng 1,6 triệu tấn, cung vượt cầu khoảng 281.000 tấn. Cộng thêm lượng đường sản xuất tại Lào của Công ty Hoàng Anh Gia Lai nhập về Việt Nam với thuế suất 2,5%.

Việt Nam sẽ cổ phần tới 280 doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020

Bộ Tài chính cho biết sau 5 năm thực hiện Đề án tái cơ cấu DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, công tác cổ phần hóa và thoái vốn đầu tư ngoài ngành đã có chuyển biến tích cực. Theo định hướng tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN), Chính phủ đã đề ra kế hoạch cổ phần hóa khoảng 250-280 doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn 2016-2020.

Ngày 13/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.877 đồng, tăng 7 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay (13/5) được NHNN công bố ở mức 21.877 đồng, tăng 7 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.533 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.221 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.270 - 22.340 VND/USD (mua vào - bán ra), tăng 10 đồng ở cả chiều mua và bán so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 13/05: Giá vàng SJC ở mức 33,89 - 33,97 triệu đồng/lượng

Sáng ngày hôm nay (13/05) giá bán vàng của Tập đoàn DOJI chỉ giảm 10.000 đồng so với cuối ngày hôm qua, xuống 33,97 triệu đồng. Giá mua từ khách hạ mức tương tự và lùi sát về 33,89 triệu đồng. Biên độ mua bán duy trì quanh mức 80.000 đồng một lượng. Cùng lúc, Công ty Vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ) công bố giá mua 33,82 triệu đồng, còn bán ra 34,02 triệu đồng một lượng. Giá vàng quốc tế hiện giao dịch quanh mốc 1.267 USD, quy ra tiền Việt, mỗi lượng tương đương 34,1 triệu đồng, đắt hơn giá bán trong nước khoảng 130.000 đồng, còn giá mua là 210.000 đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 12/05: Chỉ số Dow Jones tăng 0,05% lên 17.720,5 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 12/5 biến động trái chiều khi cổ phiếu hàng tiêu dùng và viễn thông tăng bù đắp đà lao dốc của cổ phiếu Apple. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 0,05% lên 17.720,5 điểm, trong khi đó, chỉ số S&P 500 giảm 0,02% xuống 2.064,11 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 0,49% xuống 4.737,33 điểm. 7 trong 10 lĩnh vực chủ chốt của S&P 500 tăng điểm, dẫn đầu là lĩnh vực viễn thông, tăng 0,72% và hàng tiêu dùng, tăng 0,54%.

Ngày 12/05: Dầu thô tăng 1%, lên 46,70 USD/thùng

Giá dầu Mỹ phiên 12/5 lập đỉnh mới 6 tháng trước ý kiến trái chiều về việc liệu thị trường sẽ cân bằng nhanh hơn dự đoán hay sẽ lại lao dốc. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 6/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 47 cent, tương ứng 1%, lên 46,70 USD/thùng, cao nhất kể từ 3/11/2015. Giá dầu Brent giao tháng 7/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 48 cent, tương đương 1%, lên 48,08 USD/thùng.

Ngày 13/05/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

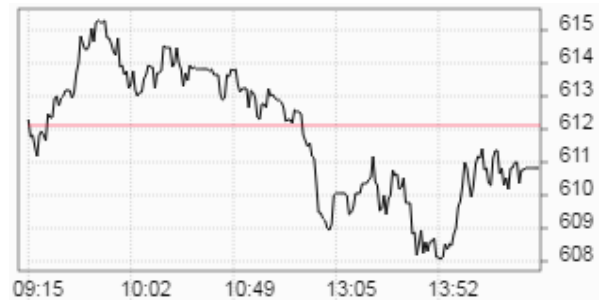
Thay đổi (điểm)	↓	-1,30/-0,21%
Giá trị (điểm)	↓	610.82
Khối lượng (cp)		110,628,260
Giá trị (tỷ đồng)		1,934.29
Số cp tăng giá	↑	85
Số cp giảm giá	↓	141
Số cp đứng giá	→	80

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

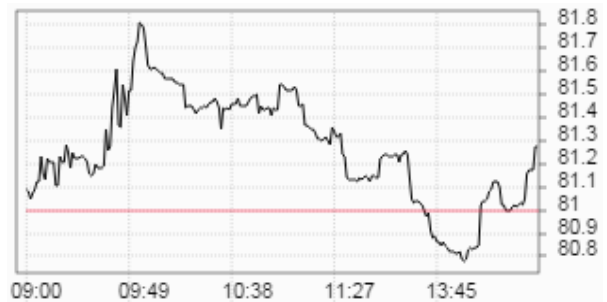
Thay đổi (điểm)	↑	+0,27/+0,33%
Giá trị (điểm)	↑	81.27
Khối lượng (cp)		42,590,698
Giá trị (tỷ đồng)		562.81
Số cp tăng giá	↑	97
Số cp giảm giá	↓	110
Số cp đứng giá	→	177

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	5,880,970	1,425,970
BÁN	6,587,480	527,647
MUA - BÁN	-706,510	898,323

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
GTT	0.8	0.8	0.8	0.7	406,960	↑ 14.3%
KSS	1.1	1.2	1.2	1.1	125,090	↑ 9.1%
STT	5.9	6.3	6.3	5.9	56,920	↑ 6.8%
LHG	20	22.6	22.6	20	907,260	↑ 6.6%
PNC	11.4	11.4	11.4	11.4	10	↑ 6.5%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VBC	63	63.8	63.8	62	3,310	↑ 10.0%
CAN	25	25.3	25.3	25	2,500	↑ 10.0%
TAG	25.6	26.4	26.4	25.6	1,500	↑ 10.0%
MHL	5.9	6.6	6.6	5.8	3,200	↑ 10.0%
TV3	46.7	46.7	46.7	46.7	100	↑ 9.9%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 13/05, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 48,98 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 29,82 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 19,16 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (822.600 cp), PLC (187.900 cp), VMI (115.000 cp), VGS (104.800 cp), DPS (50.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: VND (159.000 cp), SHB (100.600 cp), PVS (88.066 cp), VCG (54.600 cp), TNG (25.124 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 47.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 48.0 - 50.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 52.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 55.0 - 57.5

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 55.0 - 57.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 55.0 - 57.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

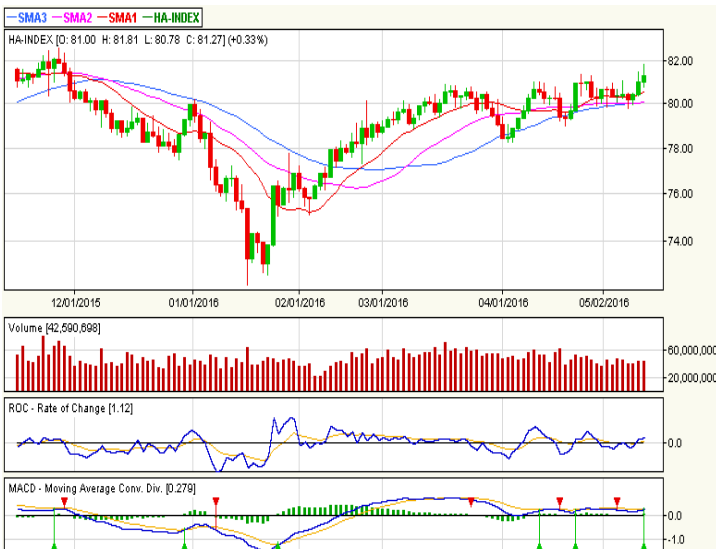
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	570 điểm	Mạnh	620 điểm
Trung bình	580 điểm	Trung bình	610 điểm
Yếu	590 điểm	Yếu	600 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	79 điểm	Mạnh	83 điểm
Trung bình	80 điểm	Trung bình	82 điểm
Yếu	81 điểm	Yếu	81 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 610 - 620 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 590 - 600 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 610 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	↑	Tích cực
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	→	Trung tính
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 82.0 - 82.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.0 - 80.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 82.0 - 82.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

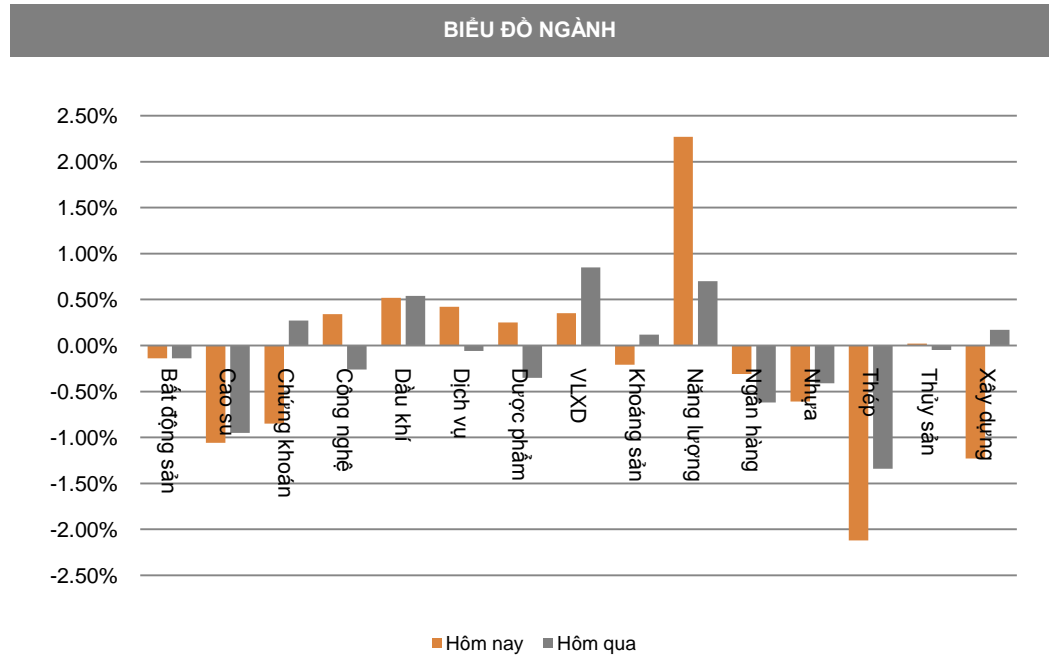
Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	Tích cực	MFI	↑	Tích cực
%R	↑	Tích cực	POS	→	Trung tính
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.14%
Cao su	↓ -1.06%
Chứng khoán	↓ -0.85%
Công nghệ	↑ 0.34%
Dầu khí	↑ 0.52%
Dịch vụ	↑ 0.42%
Dược phẩm	↑ 0.25%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.35%
Khoáng sản	↓ -0.21%
Năng lượng	↑ 2.27%
Ngân hàng	↓ -0.31%
Nhựa	↓ -0.61%
Thép	↓ -2.12%
Thủy sản	↑ 0.02%
Xây dựng	↓ -1.23%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	DPM	30.2	30	↓ -0.2	↓ -0.7%	669,650
	PVD	24.7	25.7	↑ 1.0	↑ 4.1%	3,250,750
	PVS	17	17.4	↑ 0.4	↑ 2.4%	2,062,858
	PVI	25.1	25	↓ -0.1	↓ -0.4%	187,947
	PVT	11.6	11.4	↓ -0.2	↓ -1.7%	1,483,010
Dịch vụ	PAN	36.6	37	↑ 0.4	↑ 1.1%	41,880
	OCH	6.1	6.2	↑ 0.1	↑ 1.6%	2,200
	TCT	51.5	51	↓ -0.5	↓ -1.0%	18,690
	DSN	63	63	→ 0.0	→ 0.0%	2,010
	VNC	30	30	→ 0.0	→ 0.0%	200
Năng lượng	GAS	52.5	54	↑ 1.5	↑ 2.9%	780,030
	PPC	19.4	19.2	↓ -0.2	↓ -1.0%	280,220
	PGD	47	47.9	↑ 0.9	↑ 1.9%	604,480
	VSH	15	15	→ 0.0	→ 0.0%	14,370
	TMP	30	30	→ 0.0	→ 0.0%	13,660
	TBC	24	24	→ 0.0	→ 0.0%	200

Ngày 13/05/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
BPC	Mua	Mở	12.4	14.7	20.0	↑ 61.3%	↑ 18.5%	20/01/2016	Cổ tức 12%
FPT	Mua	Mở	45.9	47.4	55.2	↑ 20.3%	↑ 3.3%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	26.5	37.7	↑ 32.7%	↓ -6.7%	01/02/2016	Cổ tức 15%
HAG	Mua	Mở	7.9	7.4	11.2	↑ 41.8%	↓ -6.3%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	20.3	29.1	↑ 39.9%	↓ -2.4%	26/04/2016	
ITA	Mua	Mở	4.7	4.4	6.5	↑ 38.3%	↓ -6.4%	26/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	13.4	15.5	↑ 18.3%	↑ 2.3%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	18.4	24.7	↑ 29.3%	↓ -3.7%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	52.9	72.4	↑ 47.8%	↑ 8.0%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	12.7	15.4	↑ 15.8%	↓ -4.5%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	63.0	75.1	↑ 20.2%	↑ 0.8%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	51.0	66.8	↑ 28.5%	↓ -1.9%	06/05/2016	
Trung bình:						↑	0.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:						↑	29.3%		

Ngày 13/05/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 13/05/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
13/05/2016	16/05/2016	25/05/2016	SJE	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	37	0 (0%)
13/05/2016	16/05/2016	23/05/2016	BIC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	22.6	-0.4 (-1.74%)
n/a	n/a	13/05/2016	VLF	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 11,959,982 CP	1.1	-0.1 (-8.33%)
13/05/2016	16/05/2016	25/05/2016	HHA	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	50.1	0 (0%)
13/05/2016	16/05/2016	03/06/2016	PSL	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	82	0 (0%)
13/05/2016	16/05/2016	30/05/2016	VDT	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,250 đồng/CP	13	0 (0%)
13/05/2016	16/05/2016	30/05/2016	HPP	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	33.6	0 (0%)
13/05/2016	16/05/2016	10/06/2016	KBT	OTC	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,200 đồng/CP	6.1	0 (0%)
13/05/2016	16/05/2016	06/06/2016	PIV	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	13.5	-0.4 (-2.88%)
13/05/2016	16/05/2016	n/a	HKB	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	22.6	0.4 (1.8%)
n/a	n/a	16/05/2016	PIV	HNX	Giao dịch bổ sung - 13,800,000 CP	13.5	-0.4 (-2.88%)
n/a	n/a	16/05/2016	G20	HNX	Giao dịch bổ sung - 4,800,000 CP	6.4	-0.2 (-3.03%)
16/05/2016	17/05/2016	30/05/2016	APP	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 400 đồng/CP	11.5	0.2 (1.77%)
16/05/2016	17/05/2016	26/05/2016	PPY	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	18.5	0 (0%)
16/05/2016	17/05/2016	11/06/2016	IDI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.4	0.3 (4.23%)
16/05/2016	17/05/2016	11/06/2016	IDI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.4	0.3 (4.23%)
16/05/2016	17/05/2016	n/a	NDN	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.3	0 (0%)
n/a	n/a	16/05/2016	HD2	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 8,962,353 CP	0	0
16/05/2016	17/05/2016	31/05/2016	PTD	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	21.5	0.5 (2.38%)
16/05/2016	17/05/2016	06/06/2016	HJC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	8.5	0 (0%)
16/05/2016	17/06/2016	01/06/2016	TMP	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	31.2	1.2 (4%)
16/05/2016	17/05/2016	03/06/2016	PVG	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	8.1	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.